

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ



VINAMARINE

QUY TRÌNH
TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG
TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN

	MÃ SỐ	:	QT.PC.01	
	LẦN BAN HÀNH	:	01	
	NGÀY BAN HÀNH	:	10/02/2015	
	TRANG	:	1/14	

--	--	--	--

	BIÊN SOẠN	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Chữ ký			
Họ tên	<i>Trịnh Quốc Dân</i>	<i>Võ Minh Tiến</i>	<i>Lê Minh Kháng</i>
Chức danh	Trưởng phòng	Đại diện lãnh đạo	Giám đốc



VINAMARINE
CẢNG VỤ HÀNG HẢI
CẦN THƠ

QUY TRÌNH TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN

MS: QT.PC.01
Lần ban hành:01
Ngày: 10/02/2015
Trang: 3/15

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất các tài liệu, biểu mẫu, trình tự công việc thủ tục cho tàu thuyền Việt Nam hoạt động tuyến nội địa vào vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ, nhằm nâng cao trách nhiệm của Viên chức cảng vụ, rút ngắn thời gian làm thủ tục và góp phần vào chương trình cải cách hành chính nhà nước ngày càng hiệu quả hơn.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với viên chức Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ, Ban Giám đốc, người làm thủ tục, doanh nghiệp vận tải biển và dịch vụ hàng hải, các tổ chức và cá nhân liên quan trong việc thực hiện thủ tục hành chính cho tàu thuyền Việt Nam hoạt động tuyến nội địa vào vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Luật hàng hải Việt Nam ban hành ngày 14/6/2005;
- Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21/3/2012 của Chính phủ về Quản lý cảng biển và luồng hàng hải;
- Nghị định số 93/2013/NĐ-CP ngày 20/8/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải, thủy nội địa;
- Nghị định số 30/2014/NĐ-CP ngày 14/4/2014 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh vận tải biển và dịch vụ hỗ trợ vận tải biển;
- Thông tư số 11/2012/TT-BGTVT ngày 12/4/2012 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 10/2013/TT-BGTVT ngày 08/5/2013 của Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21/3/2012 của Chính phủ về Quản lý cảng biển và luồng hàng hải;
- Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải;
- Quyết định số 98/2008/QĐ-BTC ngày 04/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải;
- Quyết định số 54/2005/QĐ-BGTVT ngày 27/10/2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Danh mục giấy chứng nhận và tài liệu của tàu biển và tàu công vụ Việt Nam;



VINAMARINE
CẢNG VỤ HÀNG HẢI
CẦN THƠ

**QUY TRÌNH
TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG
TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN**

MS: QT.PC.01
Lần ban hành:01
Ngày: 10/02/2015
Trang: 4/15

- Quyết định số 22/QĐ-CVHHCT ngày 04/12/2007 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ ban hành Nội quy các cảng biển thuộc địa phận thành phố Cần Thơ, tỉnh Vĩnh Long;

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa và giải thích từ ngữ

4.1.1 Định nghĩa: Không áp dụng.

4.1.2 Giải thích từ ngữ:

- Người có thẩm quyền: Giám đốc, Phó giám đốc phụ trách, người được ủy quyền.

- Người làm thủ tục: là chủ tàu hoặc người quản lý tàu, người thuê tàu, người khai thác tàu, thuyền trưởng hoặc người được uỷ quyền.

- Trục ban cảng vụ là viên chức pháp chế tại nơi tiến hành thủ tục, là người được Trưởng phòng Pháp chế, Trưởng Đại diện phân công tiếp nhận, tham mưu giải quyết những công việc liên quan đến hoạt động hàng hải trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

- Giấy phép rời cảng là văn bản do Cảng vụ hàng hải hoặc cơ quan có thẩm quyền nơi tàu thuyền rời cảng cuối cùng cấp hoặc xác nhận.

4.2 Chữ viết tắt

- BLHHVN: Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 16/4/2005;

- NĐ21: Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21/3/2012;

- TT10: Thông tư số 10/2013/TT-BGTVT ngày 08/5/2013;

- CVHHCT: Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;

- KHĐĐ: Kế hoạch điều động tàu thuyền;

- At-TTHH: An toàn - Thanh tra hàng hải.



VINAMARINE
CẢNG VỤ HÀNG HẢI
CẦN THƠ


**QUY TRÌNH
TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG
TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN**

MS: QT.PC.01
Lần ban hành:01
Ngày: 10/02/2015
Trang: 5/15

5. NỘI DUNG

5.1 Lưu đồ

Bước công việc	Trách nhiệm	Trình tự	Tài liệu, biểu mẫu liên quan
Bước 1	Trực ban cảng vụ/ Người có thẩm quyền		<ul style="list-style-type: none"> - Theo Điều 51, Điều 52 và Điều 53 của NĐ21 - BM.PC.01-Mẫu KHĐĐ
Bước 2	Người làm thủ tục		
Bước 3	Trực ban cảng vụ/ Phòng AT&TTHH		<ul style="list-style-type: none"> - Theo Điều 54 của NĐ21 - BM.PC.01.Mẫu 03-NĐ21 - BM.PC.01.Mẫu 04-NĐ21 - BM.PC.01.Mẫu 05-NĐ21
Bước 4	Trực ban cảng vụ		<p>Thông tư số 09 ngày 03/6/2011 của Bộ Nội vụ về việc thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.</p>

 <p>VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p>QUY TRÌNH TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</p>	<p>MS: QT.PC.01 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 6/15</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------

5.2 Thuyết minh lưu đồ

5.2.1. Bước 1: Tiếp nhận và xử lý thông tin tàu biển vào cảng và chỉ định vị trí neo đậu

- Trực ban cảng vụ tiếp nhận thông báo tàu biển vào cảng biển (BM.PC.01.Mẫu 01-NĐ21) qua Fax hoặc qua Cổng thông tin thủ tục tàu biển dùng chung từ người làm thủ tục, sau đó trực ban sẽ tiến hành kiểm tra và đảm bảo các thông tin thông báo đầy đủ, phù hợp theo quy định (nếu tàu mang quốc tịch nước ngoài vận tải nội địa thì phải có Giấy phép vận tải nội địa của Bộ Giao thông vận tải) và lên bảng dự báo tàu đến cảng, nếu nhận thông tin qua điện thoại, liên lạc kênh 16 VHF thì ghi nhận thông tin tàu thuyền đến cảng vào Sổ nhật ký trực ban pháp chế.

- Trong trường hợp nếu tàu nằm trong danh sách cảnh báo của cơ quan có thẩm quyền hoặc thông số kỹ thuật của tàu không phù hợp với công bố cảng, thì Trực ban cảng vụ báo cáo Trưởng phòng Pháp chế trình Người có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Sau đó Trực ban tiến hành chỉnh sửa và cập nhật thông tin tàu qua Cổng thông tin thủ tục tàu biển dùng chung.

- Chậm nhất 02 giờ, kể từ khi nhận được xác báo tàu biển đã đến vị trí đón trả hoa tiêu, Trực ban cảng vụ chỉ định vị trí neo đậu cho tàu thuyền nội địa vào cảng trên cơ sở KHĐĐ (BM.PC.01-Mẫu KHĐĐ) đã được duyệt của Người có thẩm quyền.

5.2.2. Bước 2: Gửi hồ sơ tàu vào cảng

Người làm thủ tục đến địa điểm thủ tục tàu biển vào cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ : tại trụ sở chính Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ - Phòng Pháp chế gửi hồ sơ tàu vào cảng.


5.2.3. Bước 3: Tiếp nhận, kiểm tra và làm thủ tục tàu biển vào cảng

- Thời hạn làm thủ tục của Cảng vụ hàng hải: không quá 01 giờ, kể từ khi người làm thủ tục nộp, xuất trình đủ các giấy tờ theo quy định.

- Các giấy tờ phải nộp bao gồm (bản chính):

- + 01 bản khai chung: BM.PC.01.Mẫu 03-NĐ21;
- + 01 danh sách thuyền viên: BM.PC.01.Mẫu 04-NĐ21;
- + 01 Danh sách hành khách (nếu có): BM.PC.01 Mẫu 05-NĐ21;
- + Giấy phép rời cảng.

- Các giấy tờ phải xuất trình bao gồm (bản chính):

 <p>VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p>QUY TRÌNH TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</p>	<p>MS: QT.PC.01 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 7/15</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------

- + Giấy chứng nhận đăng ký tàu thuyền;
- + Các giấy chứng nhận về an toàn kỹ thuật của tàu theo quy định;
- + Chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên theo quy định;
- + Sổ thuyền viên.

- Trục ban cảng vụ tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ tàu biển vào cảng. Nếu hồ sơ chưa phù hợp thì hướng dẫn người làm thủ tục bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ tàu đến theo quy định.

- Quá trình làm thủ tục cho tàu biển vào cảng, nếu Trục ban cảng vụ phát hiện hành vi vi phạm việc chấp hành các quy định của Nội quy cảng biển, pháp luật Việt Nam, thì tiến hành lập biên bản, phối hợp với Phòng AT&TTHH để xử lý, báo cáo Trưởng phòng Pháp chế trình, Người có thẩm quyền giải quyết.

- Nếu hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định Trục ban cảng vụ duyệt cho tàu vào cảng qua Cổng thông tin thủ tục tàu biển dùng chung và ghi vào Sổ nhật ký trục ban pháp chế thời gian tàu thuyền đó đã hoàn thành thủ tục tàu đến tại CVHHCT.


- Khi có việc bất thường, vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền, thì Trục ban cảng vụ báo cáo Trưởng phòng Pháp chế trình Người có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

5.2.4. Bước 4: Lưu hồ sơ

Trục ban cảng vụ hoàn chỉnh hồ sơ tàu vào cảng, chuyển tên tàu từ Bảng dự báo tàu đến sang Bảng theo dõi tàu neo đậu trong vùng nước quản lý và lưu hồ sơ tàu tại nơi quy định của Phòng.

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu	Mã hiệu
1	Thông báo cho tàu đến cảng	BM.PC.01.Mẫu 01-NĐ21
2	Bản khai chung	BM.PC.01.Mẫu 03-NĐ21
3	Danh sách thuyền viên	BM.PC.01.Mẫu 04-NĐ21
4	Danh sách hành khách	BM.PC.01.Mẫu 05-NĐ21
5	Kế hoạch điều động	BM.PC.01-Mẫu KHĐĐ

 <p>VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p>QUY TRÌNH TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</p>	<p>MS: QT.PC.01 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 8/15</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Giấy phép rời cảng
2	Bản khai chung
3	Danh sách thuyền viên
4	Danh sách hành khách (nếu có)
<p>Hồ sơ được lưu tại phòng Pháp chế trong thời hạn 10 năm.</p>	

BM.PC.01.Mẫu 01-NĐ21

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM


Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Socialist Republic of Vietnam

Independence - Freedom - Happiness

THÔNG BÁO TÀU ĐẾN CẢNG (QUÁ CẢNH) **NOTICE OF ARRIVAL OF VESSEL AT THE PORT (TRANSIT)**

Tên và loại tàu: Name and type of ship		Cảng đến Port of arrival	Thời gian đến Time of arrival	
Số IMO: IMO number				
Hô hiệu: Call sign				
Quốc tịch tàu Flag State of ship	Tên thuyền trưởng Name of master	Cảng rời cuối cùng/cảng đích: Last port of call/port of destination		
Giấy chứng nhận đăng ký (Số, ngày cấp, cảng) Certificate of registry (Number, date of issue, and Port)		Tên và địa chỉ của chủ tàu Name and address of the shipowners		
Chiều dài lớn nhất LOA	Chiều rộng Breadth	Chiều cao tính không Clearance height	Mớn nước thực tế Shown draft	
Tổng dung tích GT Mục đích vào cảng (Quá cảnh đi)	Trọng tải toàn phần DWT	Đại lý của chủ tàu tại Việt Nam (nếu có) Name of the shipowners' agents in Vietnam (if any)		

 <p>VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p>QUY TRÌNH TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</p>	<p>MS: QT.PC.01 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 9/15</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------

Purpose of call (Transit to)		
Số lượng và loại hàng hóa vận chuyển trên tàu Quantity and types of cargoes on board		
Số thuyền viên (gồm cả thuyền trưởng): Number of crew (incl. Master)	Số hành khách Number of passengers	Ghi chú: Remarks
Những người khác trên tàu Other persons on board		

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Date

Thuyền trưởng (hoặc đại lý)

Master (or authorized agent)

BM.PC.01.Mẫu 03-NĐ21

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Socialist Republic of Vietnam

Independence - Freedom - Happiness

BẢN KHAI CHUNG
GENERAL DECLARATION

		Đến Arrival	Rời Departure				
1.1 Tên và loại tàu: Name and type of ship:		2. Cảng đến/rời Port of arrival/departure					
1.2 Số IMO: IMO number:				3. Thời gian đến/rời cảng Date-time of arrival/departure			
1.3 Hồ hiệu: Call sign:							
1.4 Số chuyến đi: Voyage number:							
4. Quốc tịch tàu Flag State of ship	5. Tên thuyền trưởng Name of master	6. Cảng rời cuối cùng/cảng đích: Last port of call/next port of call					
7. Giấy chứng nhận đăng ký (Số, ngày cấp, cảng)		8. Tên và địa chỉ liên lạc của đại lý: Name and contact details of the ship agent					



VINAMARINE
CẢNG VỤ HÀNG HẢI
CẦN THƠ

**QUY TRÌNH
TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG
TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN**

MS: QT.PC.01
Lần ban hành: 01
Ngày: 10/02/2015
Trang: 10/15

Certificate of registry (Port, date; number)		
9. Tổng dung tích Gross tonnage	10. Dung tích có ích Net tonnage	
11. Vị trí tàu tại cảng: Position of the ship in the port (berth or station)		
12. Đặc điểm chính của chuyến đi (các cảng trước và các cảng sẽ đến, gạch chân các cảng sẽ dỡ hàng) số hàng còn lại Brief particulars of voyage (previous and subsequent port of call; underline where remaining cargo will be discharged)		
13. Mô tả tóm tắt về hàng hóa Brief description of the cargo		
14. Số thuyền viên (gồm cả thuyền trưởng) Number of crew (incl. master)	15. Số hành khách Number of passenger	16. Ghi chú: Remarks
Tài liệu đính kèm (ghi rõ số bản) Attached documents (indicate number of copies)		
17. Bản khai hàng hóa: Cargo Declaration	18. Bản khai dự trữ của tàu Ship's Stores Declaration	
19. Danh sách thuyền viên Crew List	20. Danh sách hành khách Passenger List	21. Yêu cầu về phương tiện tiếp nhận và xử lý chất thải The ship's requirements in terms of waste and residue receptions facilities
22. Bản khai hành lý thuyền viên(*) Crew's Effects Declaration(*)	23. Bản khai kiểm dịch y tế(*) Maritime Declaration of Health(*)	


....., ngày ... tháng ... năm 20...

Date

Thuyền trưởng (đại lý hoặc sỹ quan được ủy quyền)

Master (or authorized agent or officer)

(*) Mục này chỉ khai khi tàu vào cảng
only on arrival

 <p>VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p>QUY TRÌNH TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</p>	<p>MS: QT.PC.01 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 11/15</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------

BM.PC.01.Mẫu 04-NĐ21

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Socialist Republic of Vietnam

Independence - Freedom - Happiness

DANH SÁCH THUYỀN VIÊN

CREW LIST

		Đến Arrival			Rời Departure	Trang số: Page No:
1.1 Tên tàu: Name of ship		2. Cảng đến/rời: Port of arrival/departure		3. Ngày đến/rời: Date of arrival/departure		
1.2 Số IMO: IMO number		1.3 Hồ hiệu: Call sign		1.4 Số chuyến đi: Voyage number		
4. Quốc tịch tàu: Flag State of ship			5. Cảng rời cuối cùng: Last port of call			
6. STT No.	7. Họ và tên Family name, given name	8. Chức danh Rank of rating	9. Quốc tịch Nationality	10. Ngày và nơi sinh Date and place of birth	11. Loại và Số Hộ chiếu Nature and No. of identity documents (seaman's passport)	

....., ngày tháng năm 20 ...

Date.....

Thuyền trưởng (Đại lý hoặc sỹ quan được ủy quyền)

Master (Authorized agent or officer)



VINAMARINE
CẢNG VỤ HÀNG HẢI
CẦN THƠ

**QUY TRÌNH
TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG
TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN**

MS: QT.PC.01
Lần ban hành:01
Ngày: 10/02/2015
Trang: 12/15



**QUY TRÌNH
TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG
TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN**

MS: QT.PC.01
Lần ban hành: 01
Ngày: 10/02/2015
Trang: 13/15

BM.PC.01.Mẫu 05-NĐ21

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Socialist Republic of Vietnam
Independence - Freedom - Happiness


**DANH SÁCH HÀNH KHÁCH
PASSENGER LIST**

		Đến Arrival			Rời Departure	Trang số: Page No:	
1.1 Tên tàu: Name of ship		2. Cảng đến/rời: Port of arrival/departure		3. Ngày đến/rời: Date of arrival/departure			
1.2 Số IMO: IMO number		1.3 Hồ hiệu: Call sign		1.4 Số chuyến đi: Voyage number			
4. Quốc tịch tàu: Flag State of ship							
5. Họ và tên Family name, given name	6. Quốc tịch Nationality	7. Ngày và nơi sinh Date and place of birth	8. Loại Hộ chiếu Type of identity or travel document	9. Số hộ chiếu Serial number of identity or travel document	10. Cảng lên tàu Port of embarkation	11. Cảng rời tàu Port of disembarkation	12. Hành khách quá cảnh hay không Transit passenger or not

....., ngày ... tháng năm 20 ...

Date.....

Thuyền trưởng (Đại lý hoặc sỹ quan được ủy quyền)
Master (Authorized agent or officer)

 <p>VINAMARINE CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ</p>	<p>QUY TRÌNH TÀU THUYỀN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA VÀO CẢNG BIỂN</p>	<p>MS: QT.PC.01 Lần ban hành:01 Ngày: 10/02/2015 Trang: 15/15</p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------

3. Tàu dời:

STT	Tên tàu	N Đ	Quốc tịch	GRT	DWT	Chiều dài	Món nước	Loại hàng hóa	Vị trí neo đậu		Dự kiến rời Cần Thơ	P.O.B	Hoa tiêu	Ghi chú/ Đại lý
									từ	đến				
1														
2														
...														

Ghi chú:

- Dấu (*) trong cột Tên tàu là chú thích cho những tàu chạy đêm.
- Nếu thực tế điều động tàu sai khác với kế hoạch dự kiến này thì người làm thủ tục và Công ty Hoa tiêu (hoặc Hoa tiêu dẫn tàu) phải thông báo cho Trục ban cảng vụ biết rõ lý do trước khi điều động.
- Kế hoạch lập lúc ... ngày ... tháng ... năm 20....

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
TRỤC BAN CẢNG VỤ

NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TL.GIÁM ĐỐC